

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 73/TC-TCNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 10 năm 1995

THÔNG TƯ

BỘ TÀI CHÍNH SỐ 73/TC-TNH NGÀY 9/10/1995

HƯỚNG DẪN QUY CHẾ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN CỦA HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 4053/KTTH ngày 26/7/1995 về việc thành lập Quỹ hỗ trợ nông dân Việt nam.

Bộ Tài chính hướng dẫn quy chế quản lý tài chính đối với Quỹ hỗ trợ nông dân của Hội nông dân Việt nam như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

- Quỹ hỗ trợ nông dân không hoạt động kinh doanh vì mục tiêu lợi nhuận. Hoạt động của Quỹ vì mục tiêu hỗ trợ và giúp đỡ nông dân nhằm phát triển sản xuất ở nông thôn.
 - Tự chịu trách nhiệm về hoạt động của Quỹ trước Pháp luật, tự chủ về tài chính, bảo toàn vốn và không phải nộp thuế cho Ngân sách Nhà nước.
 - Hoạt động thu, chi tài chính của Quỹ hỗ trợ nông dân đặt dưới sự chỉ đạo, quản lý của Ban thường vụ TW Hội Nông dân Việt nam.
 - Thực hiện thu, chi, hạch toán và quyết toán thu chi tài chính theo Pháp lệnh kế toán, thống kê; chế độ tài chính chung của Nhà nước và những nội dung hướng dẫn trong văn bản này.
- Năm tài chính của Quỹ được tính từ 1/1 đến 31/12 hàng năm.

II. NỘI DUNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH:

- Về nguồn vốn: Vốn hoạt động của Quỹ được hình thành từ các nguồn sau đây:

- Vốn vận động nông dân, các hộ phi nông nghiệp, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ, cho mượn không lãi hoặc lãi suất thấp.
- Vốn tiếp nhận các nguồn tài trợ của các tổ chức Quốc tế, các tổ chức và người nước ngoài giúp đỡ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn Việt nam.
- Vốn uỷ thác của Nhà nước, của các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ cho phát triển nông nghiệp - nông thôn.

Quỹ không được huy động vốn và vay vốn dưới hình thức tiền gửi tiết kiệm, phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, vay thương mại... như các tổ chức tín dụng kinh doanh tiền tệ.

2. Về sử dụng vốn:

Nguồn vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng để giúp nông dân, nhất là đối với những hộ nghèo có vốn để phát triển sản xuất. Vốn giúp nông dân được thực hiện dưới hình thức cho vay trợ giúp có hoàn trả (có hạn mức, có kỳ hạn) không thu lãi mà chỉ thu phí.

Quỹ có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, đúng đối tượng, có hiệu quả, thu hồi kịp thời, đầy đủ các khoản vốn cho vay trợ giúp nông dân để bảo toàn vốn và hoàn trả đầy đủ, kịp thời cho các tổ chức, cá nhân tài trợ vốn cho Quỹ dưới hình thức phải hoàn trả.

Quỹ không được sử dụng nguồn vốn hoạt động để thực hiện các mục đích kinh doanh tiền tệ kiếm lời.

3. Về thu phí:

Quỹ hỗ trợ nông dân được thu phí trên số vốn cho vay trợ giúp nông dân. Mức thu phí trên nguyên tắc: Bảo đảm trang trải chi phí cần thiết cho hoạt động của Quỹ bao gồm phí và lãi trả cho các cá nhân và tổ chức tài trợ vốn (Có thu phí hoặc thu lãi với lãi suất ưu đãi); chi lương, công tác phí, văn phòng phẩm và các khoản chi phí khác cần thiết cho hoạt động của Quỹ; đồng thời mức phí thu phải phù hợp với từng loại hộ, từng vùng và từng thời gian; cụ thể:

- Mức phí thu cho vay hộ nghèo thấp hơn cho vay hộ không nghèo.
- Mức phí thu cho vay các hộ thuộc khu vực miền núi, hải đảo thấp hơn cho vay các hộ thuộc khu vực đồng bằng, trung du.
- Mức phí cho vay cao nhất không quá 1,2%/tháng.

Căn cứ vào nguyên tắc trên, Ban thường vụ TW Hội nông dân Việt nam chỉ đạo, hướng dẫn Quỹ xây dựng biểu phí gửi cho Ban thường vụ TW Hội và Bộ Tài chính, Sau khi được Bộ Tài